

Số: **08** /2024/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **22** tháng **7** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Yên Bái ban hành kèm theo Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1060 /TTr-STTTT ngày 14 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Yên Bái ban hành kèm theo Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái. Cụ thể:

1. Bổ sung khoản 8 Điều 7 như sau:

“8. Trên Cổng thông tin đối ngoại “vietnam.vn” do Cục Thông tin đối ngoại, Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý”.

2. Sửa đổi khoản 2 Điều 8 như sau:

“2. Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Yên Bái do các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan báo chí địa phương, các đoàn đi công tác nước ngoài cung cấp, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, thu thập, tổng hợp và cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền, báo chí và người dân tỉnh Yên Bái”.

3. Sửa đổi khoản 2 Điều 10 như sau:

“2. Sở Kế hoạch Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm quản lý, vận hành Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh Yên Bái; bảo đảm cập nhật đầy đủ thông tin đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thông tin đối ngoại”.

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 11 như sau:

“1. Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh là hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng nước ngoài (Anh, Trung, Nhật, Hàn, Pháp)”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện ở nước ngoài có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; báo cáo kết quả gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, tổng hợp theo quy định”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện ở nước ngoài có trách nhiệm cung cấp nội dung, kết quả tổ chức, tư liệu hình ảnh cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 14 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh theo các quy định hiện hành”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan có liên quan xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài”.

7. Bổ sung khoản 12 Điều 15 như sau:

“12. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định hồ sơ, quản lý các đoàn phóng viên nước ngoài, cơ quan nước ngoài, tổ chức nước ngoài vào tỉnh Yên Bái hoạt động thông tin, báo chí theo quy định hiện hành”.

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

“Điều 16. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Đăng tải thông tin về các hoạt động đối ngoại, thông tin đối ngoại, hợp tác quốc tế của tỉnh Yên Bái trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đăng tải trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh các nội dung liên quan; thông tin đến các cơ quan thông tấn báo chí bằng văn bản và thông qua các cuộc họp báo định kỳ, đột xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh, hoặc theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cung cấp thông tin, phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Cung cấp thông tin liên quan đến địa phương để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại cho Bộ Ngoại giao và các cơ quan, tổ chức liên quan; phối hợp hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đưa tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh và các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh; phối hợp hướng dẫn đưa tin về tình hình quốc tế, tin trong nước liên quan đến các hoạt động đối ngoại.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và ở nước ngoài; tham mưu nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo của người đứng đầu, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai chương trình, kế hoạch thông tin tuyên truyền đối ngoại của địa phương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; quảng bá về tỉnh Yên Bái ở nước ngoài; theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài viết về tỉnh Yên Bái.

6. Thẩm định hồ sơ để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép các đoàn phóng viên nước ngoài đến hoạt động thông tin, báo chí tại địa phương. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn, hỗ trợ, quản lý phóng viên nước ngoài đến thăm, làm việc, hoạt động báo chí tác nghiệp trên địa bàn tỉnh”.

9. Bãi bỏ Điều 17 quy định trách nhiệm của Sở Ngoại vụ.

10. Sửa đổi khoản 4 Điều 18 như sau:

“4. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc tham gia và tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch ở nước ngoài trong các hoạt động hợp tác đối ngoại của tỉnh khi có yêu cầu”.

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 19 như sau:

“4. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông quản lý các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài, tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh”.

12. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

“Điều 20. Sở Tài chính

1. Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách địa phương, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, địa phương có liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm đảm bảo phù hợp theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng chế độ quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.”

13. Bổ sung khoản 4, Điều 22 như sau:

“4. Biên tập và xuất bản bản tin đối ngoại Yên Bái song ngữ Việt - Anh; điều hành Cổng Thông tin đối ngoại Yên Bái với 4 phiên bản tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Nhật để tuyên truyền quan điểm, chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước và địa phương; đăng tải thông tin hoạt động đối ngoại hợp tác quốc tế của tỉnh Yên Bái; quảng bá hình ảnh con người, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh đến các đối tác, nhà đầu tư, doanh nghiệp và bạn bè quốc tế”.

14. Bổ sung khoản 3, Điều 25 như sau:

“3. Phối hợp cung cấp thông tin quảng bá về hình ảnh tỉnh Yên Bái để đăng tải trên Cổng Thông tin đối ngoại Trung ương do Cục Thông tin đối ngoại (Bộ Thông tin và Truyền thông) quản lý.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh và các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

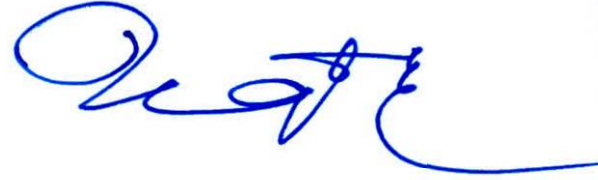
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 08 năm 2024. Các nội dung khác của Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về ban hành quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên hiệu lực.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *na*

Nơi nhận: *hu*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Cục Thông tin đối ngoại - Bộ TT&TT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra VB);
- Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh;
- Các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các chuyên viên Ngoại vụ;
- Lưu: VT, HC-TC, TH, VX, TC, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Hạnh Phúc